

Số: 09/KH-STP

Bắc Ninh, ngày 02 tháng 02 năm 2023

KẾ HOẠCH
Xét tuyển viên chức của Sở Tư pháp năm 2023

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15/11/2010;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ;

Căn cứ Thông tư số 6/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ ban hành quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Quyết định số 09/2022/QĐ-UBND ngày 25/7/2022 của UBND tỉnh Bắc Ninh quyết định ban hành Quy định phân cấp quản lý công tác tổ chức, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức nhà nước; cán bộ, công chức cấp xã tỉnh Bắc Ninh;

Căn cứ Quyết định số 581/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc phê duyệt Đề án vị trí việc làm và Đề án điều chỉnh vị trí việc làm của các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 11/2022/QĐ-UBND ngày 25/7/2022 của UBND tỉnh Bắc Ninh ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp tỉnh Bắc Ninh;

Căn cứ Thông báo số 74/TB-SNV ngày 02/8/2022 của Sở Nội vụ tỉnh Bắc Ninh bổ sung số lượng người làm việc năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 63/QĐ-STP ngày 09/8/2022 của Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Bắc Ninh về giao bổ sung số lượng người làm năm 2022;

Trên cơ sở nhu cầu tuyển dụng viên chức làm việc tại Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước, trực thuộc Sở Tư pháp tỉnh Bắc Ninh;

Sở Tư pháp ban hành Kế hoạch xét tuyển viên chức năm 2023 cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tổ chức xét tuyển chặt chẽ, công khai, minh bạch, khách quan, đúng quy định của pháp luật.

2. Tuyển đúng cơ cấu, đúng đối tượng và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, vị trí việc làm của đơn vị trên cơ sở chỉ tiêu biên chế được giao.

3. Tuyển được đội ngũ viên chức đảm bảo các tiêu chuẩn về phẩm chất chính trị, đạo đức; trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

II. ĐỐI TƯỢNG VÀ ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN DỰ TUYỂN

1. Đối tượng, điều kiện và tiêu chuẩn được đăng ký dự tuyển

Người có đủ các điều kiện sau đây, không phân biệt dân tộc, nam, nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức:

- a) Là công dân Việt Nam;
- b) Từ đủ 18 tuổi trở lên;
- c) Có Phiếu đăng ký dự tuyển ghi đầy đủ, rõ ràng, trung thực các thông tin cá nhân của người dự tuyển (theo mẫu quy định);
- d) Có lý lịch rõ ràng; Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; Có đầy đủ văn bằng, chứng chỉ đào tạo phù hợp với tiêu chuẩn tuyển dụng của vị trí việc làm cần tuyển;
- e) Đủ sức khỏe để đảm nhận nhiệm vụ;
- f) Đáp ứng các yêu cầu khác theo yêu cầu của vị trí dự tuyển.

2. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển

- a) Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- b) Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.

3. Đối tượng, tiêu chuẩn tuyển dụng theo chính sách thu hút:

Những người thuộc đối tượng, tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 2, Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ, cụ thể như sau:

3.1. Sinh viên tốt nghiệp đại học loại xuất sắc tại cơ sở giáo dục đại học ở trong nước hoặc nước ngoài được công nhận tương đương về văn bằng, chứng chỉ theo quy định của pháp luật có kết quả học tập và rèn luyện xuất sắc các năm học của bậc đại học, trong độ tuổi quy định tại Điều 1 Luật Thanh niên tính đến thời điểm nộp hồ sơ dự tuyển và đáp ứng một trong các tiêu chuẩn sau đây:

a. Đạt giải ba cá nhân trở lên tại một trong các kỳ thi lựa chọn học sinh giỏi cấp tỉnh, đạt giải khuyến khích trở lên trong các kỳ thi lựa chọn học sinh giỏi cấp quốc gia hoặc Bằng khen trở lên trong các kỳ thi lựa chọn học sinh giỏi quốc tế thuộc một trong các môn khoa học tự nhiên (toán, vật lý, hóa học, sinh học, tin học) và khoa học xã hội (ngữ văn, lịch sử, địa lý, ngoại ngữ) trong thời gian học ở cấp trung học phổ thông;

b. Đạt giải ba cá nhân trở lên tại cuộc thi khoa học - kỹ thuật cấp quốc gia hoặc quốc tế trong thời gian học ở cấp trung học phổ thông hoặc bậc đại học;

c. Đạt giải ba cá nhân trở lên tại cuộc thi Ô-lim-pích thuộc một trong các môn toán, vật lý, hóa học, cơ học, tin học hoặc các chuyên ngành khác trong thời gian học ở bậc đại học được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận.

3.2. Người có trình độ thạc sĩ trong độ tuổi quy định tại Điều 1 Luật Thanh niên tính đến thời điểm nộp hồ sơ dự tuyển và đáp ứng đủ các tiêu chuẩn sau đây:

a. Đạt tiêu chuẩn quy định tại điểm a hoặc điểm b hoặc điểm c của mục 3.1 nêu trên;

b. Tốt nghiệp đại học loại khá trở lên và có chuyên ngành đào tạo sau đại học cùng ngành đào tạo ở bậc đại học.

3.3. Người có trình độ tiến sĩ dưới 35 tuổi tính đến thời điểm nộp hồ sơ dự tuyển và đáp ứng đủ hai tiêu chuẩn được quy định đối với người có trình độ thạc sĩ nêu trên.

III. CHỈ TIÊU, YÊU CẦU TUYỂN DỤNG

1. Tổng số chỉ tiêu tuyển dụng là: **05** chỉ tiêu.

2. Điều kiện, tiêu chuẩn và số lượng tuyển dụng theo từng vị trí việc làm: *(theo phụ lục chi tiết đính kèm).*

IV. ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN VÀ CHẾ ĐỘ ƯU TIÊN

1. Đăng ký dự tuyển:

Để thuận lợi cho Hội đồng tuyển dụng viên chức trong công tác kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển, mỗi thí sinh đăng ký dự tuyển phải nộp trực tiếp 01 bộ hồ sơ dự tuyển bao gồm các giấy tờ sau:

a) Phiếu đăng ký dự tuyển theo mẫu *(đính kèm Kế hoạch này)*;

b) Bản chụp *(không cần chứng thực)* các văn bằng (bằng tốt nghiệp Trung học phổ thông; bằng chuyên môn nghiệp vụ...), bằng điểm, các chứng chỉ có liên quan theo yêu cầu của vị trí dự tuyển;

Trường hợp thí sinh có văn bằng, chứng chỉ do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp đề nghị cung cấp bản công chứng dịch thuật sang tiếng Việt và được Cục Quản lý chất lượng - Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận;

c) Giấy khai sinh; Giấy chứng nhận thuộc đối tượng ưu tiên trong tuyển dụng viên chức (nếu có) được cơ quan có thẩm quyền cấp;

d) Các minh chứng thành tích đạt được (đối với thí sinh thuộc đối tượng tuyển thu hút theo Nghị định 140/2017/NĐ-CP của Chính phủ);

đ) 03 phong bì có dán tem, ghi sẵn địa chỉ, số điện thoại liên hệ của người nhận.

*** Lưu ý:**

a) Chỉ tiếp nhận hồ sơ đăng ký dự tuyển của thí sinh đã được cấp bằng tốt nghiệp chuyên môn, nghiệp vụ;

b) Thí sinh có nhiều trình độ đào tạo thì chỉ lựa chọn một văn bằng đúng chuyên ngành đào tạo theo yêu cầu để nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển;

c) Thí sinh trực tiếp đến nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển tại Sở Tư pháp.

d) Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ dự tuyển theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức phát hiện người trúng tuyển sử dụng văn bằng, chứng chỉ không đúng quy định sẽ bị hủy kết quả trúng tuyển và bị thông báo công khai trên phương tiện thông tin đại chúng của địa phương, trên Trang thông tin điện tử của Sở Tư pháp và không được tiếp nhận hồ sơ đăng ký dự tuyển trong kỳ tuyển dụng tiếp theo của Sở Tư pháp.

đ) Phiếu đăng ký dự tuyển và các giấy tờ kèm theo được đựng trong túi hồ sơ cỡ 24 x 33cm (dán bìa theo mẫu đính kèm).

e) Thí sinh trúng tuyển phải nộp bổ sung bản sao có chứng thực các văn bằng, chứng chỉ, bảng điểm, giấy tờ xác định đối tượng ưu tiên (nếu có);

2. Chế độ ưu tiên:

2.1. Đối tượng và điểm ưu tiên trong xét tuyển viên chức:

a) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

2.2. Trường hợp người xét tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên theo các quy định nêu trên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm vòng 2.

V. NỘI DUNG VÀ HÌNH THỨC XÉT TUYỂN

1. Xét tuyển theo chính sách thu hút (Nghị định số 140/2017/NĐ-CP):

- Xét kết quả học tập và nghiên cứu (nếu có) của người dự tuyển;
- Phỏng vấn về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của người dự tuyển.

2. Xét tuyển theo Nghị định 115/2020/NĐ-CP:

Sau khi xét tuyển theo chính sách thu hút, nếu còn chỉ tiêu thì thực hiện xét tuyển viên chức.

Việc xét tuyển được thực hiện theo 2 vòng như sau:

a) Vòng 1:

Kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển đăng ký tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm, nếu phù hợp thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

b) Vòng 2:

- Phỏng vấn để kiểm tra về năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và chức danh nghề nghiệp theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

- Thời gian trả lời câu hỏi phỏng vấn là 30 phút/một thí sinh (trước khi trả lời câu hỏi phỏng vấn, thí sinh có không quá 15 phút chuẩn bị).

- Hội đồng xét tuyển không tổ chức ôn tập và cung cấp tài liệu phỏng vấn, thí sinh tự sưu tầm tài liệu và ôn tập theo danh mục đã thông báo.

(Có danh mục nội dung, tài liệu phỏng vấn kèm theo).

VI. CÁCH TÍNH ĐIỂM VÀ XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN

1. Cách tính điểm:

- Điểm phỏng vấn được tính theo thang điểm 100.
- Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả phỏng vấn.

2. Xác định người trúng tuyển:

2.1. Người trúng tuyển phải có đủ các điều kiện sau:

a. Có kết quả điểm phỏng vấn đạt từ 50 điểm trở lên;

b. Có số điểm phỏng vấn cộng với điểm ưu tiên quy định tại mục 2 phần IV Kế hoạch này (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm (theo từng mã số đăng ký dự tuyển).

2.2. Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng số điểm tính theo quy định tại điểm b của mục 2.1 nêu trên bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của vị trí việc làm cần tuyển thì người có kết quả điểm phỏng vấn tại vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng viên chức quyết định người trúng tuyển.

2.3. Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Việc tổ chức xét tuyển viên chức được thực hiện theo quy định tại Nội quy; Quy chế ban hành theo Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ.

1. Từ ngày 01/02/2023 đến ngày 28/3/2023:

- Trên cơ sở chỉ tiêu và nhu cầu tuyển dụng để xây dựng kế hoạch xét tuyển.

- Trình Sở Nội vụ thẩm định và phê duyệt kế hoạch xét tuyển.

- Thông báo công khai Kế hoạch tuyển dụng trên Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh Bắc Ninh, Cổng thông tin điện tử của Sở Tư pháp và niêm yết công khai tại Sở Tư pháp ngày 27/02/2023.

- Tiếp nhận phiếu đăng ký dự tuyển và các tài liệu kèm theo trong giờ hành chính, kể từ ngày thông báo tuyển dụng đến hết ngày 28/3/2023 (trừ ngày thứ bảy, chủ nhật và ngày nghỉ lễ, tết theo quy định);

Hạn cuối cùng để nhận phiếu đăng ký dự tuyển cuối cùng là 16 giờ 30' ngày 28/3/2023.

- Địa điểm tiếp nhận: Tại Thanh tra Sở Tư pháp tỉnh Bắc Ninh.

- Giám đốc Sở Tư pháp quyết định thành lập Hội đồng xét tuyển, Ban Giám sát kỳ xét tuyển. Hội đồng xét tuyển quyết định thành lập Ban Kiểm tra phiếu đăng ký dự tuyển, Ban Kiểm tra sát hạch và các bộ phận giúp việc khác. Phân công nhiệm vụ các thành viên của Hội đồng và các Ban, bộ phận giúp việc.

2. Từ ngày 29/3/2023 đến ngày 28/4/2023

- Kiểm tra phiếu dự tuyển và lập danh sách thí sinh đăng ký dự tuyển.

- Hội đồng xét tuyển, Ban Giám sát kỳ xét tuyển phối hợp với Ban Giám sát của tỉnh (Sở Nội vụ) xét duyệt danh sách thí sinh đủ điều kiện, tiêu chuẩn xét tuyển (vòng 1) và thí sinh đủ tiêu chuẩn xét tuyển theo chính sách thu hút.

- Hội đồng xét tuyển niêm yết danh sách thí sinh đủ điều kiện và thí sinh không đủ điều kiện xét tuyển trên cổng thông tin điện tử và tại trụ sở làm việc của Sở Tư pháp; tiếp nhận ý kiến phản hồi của thí sinh.

- Tổ chức xét tuyển theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP (nếu có).

- Thông báo kết quả xét tuyển theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP (nếu có) và triệu tập thí sinh tham dự vòng 2.

- Hội đồng tổ chức phỏng vấn về năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của người dự tuyển trong thời gian 15 ngày kể từ ngày thông báo thí sinh được tham dự vòng 2 (*Địa điểm và thời gian tổ chức phỏng vấn, Hội đồng sẽ thông báo cụ thể sau*).

3. Từ ngày 04/5/2023 đến ngày 22/5/2023

- Công bố công khai kết quả vòng 2 và danh sách thí sinh dự kiến trúng tuyển trên cổng thông tin điện tử và niêm yết tại trụ sở làm việc của Sở Tư pháp.

- Gửi thông báo kết quả xét tuyển bằng văn bản tới người dự tuyển theo địa chỉ mà người dự tuyển đã đăng ký.

- Người trúng tuyển hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng, bao gồm: bản chính các văn bằng, chứng chỉ, kết quả học tập, đối tượng ưu tiên (nếu có) theo yêu cầu của vị trí tuyển dụng để kiểm tra, đối chiếu và Phiếu lý lịch tư pháp do cơ quan có thẩm quyền cấp.

- Đề nghị Sở Nội vụ phê duyệt kết quả tuyển dụng.

- Gửi thông báo công nhận kết quả trúng tuyển bằng văn bản tới người dự tuyển theo địa chỉ mà người dự tuyển đã đăng ký.

- Giám đốc Sở Tư pháp ra quyết định tuyển dụng viên chức và phát quyết định tuyển dụng.

- Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp ký hợp đồng làm việc theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch xét tuyển viên chức năm 2023 của Sở Tư pháp tỉnh Bắc Ninh. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vướng mắc, các đơn vị và cá nhân có liên quan phản ánh trực tiếp về Thường trực của Hội đồng xét tuyển (Thanh tra Sở Tư pháp) để tổng hợp báo cáo Giám đốc Sở Tư pháp và Hội đồng tuyển dụng viên chức Sở Tư pháp xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ (đề nghị phê duyệt);
- Giám đốc, các PGD Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở có liên quan;
- Niêm yết tại trụ sở làm việc của Sở;
- Cổng TTĐT Sở;
- Lưu: VT, CTT.



Hồ Nguyễn Hồng



CHỈ TIÊU, ĐIỀU KIỆN VÀ TIÊU CHUẨN TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC TRUNG TÂM TRỢ GIÚP PHÁP LÝ
Năm 2023

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 09/KH-STP ngày 02 tháng 02 năm 2023 của Sở Tư pháp tỉnh Bắc Ninh)

TT	Vị trí việc làm cần tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Số lượng cần tuyển	Trình độ chuyên môn		Trình độ ngoại ngữ	Trình độ tin học	Mã số đăng ký dự tuyển
				Trình độ	Ngành, chuyên ngành đào tạo			
1	Chuyên viên tổng hợp	Chuyên viên	04	Từ Đại học trở lên	Luật	Có kỹ năng sử dụng ngoại ngữ	Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản	- VC 01
2	Chuyên viên tổng hợp	Chuyên viên	01	Từ Đại học trở lên	Quản lý Nhà nước	Có kỹ năng sử dụng ngoại ngữ	Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản	- VC 02